

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST

Ngày: 30-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đăng Tổ

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Khánh Nam và ông Nguyễn Thế Nam

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Q Trục - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2020/TLST-HS ngày 16-10-2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2020/QĐXXST-HS ngày 16-11-2020, đối với bị cáo:

Phạm Q M (Tên gọi khác: Tý), sinh năm 2001, tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp Tín Nghĩa, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh Vinh, sinh năm 1972 và bà Phan Thị Lệ Thủy, sinh năm 1974; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai người con; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30-4-2020, tạm giam từ ngày 09-5-2020 cho đến nay (*Có mặt*).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Phạm Thanh Q, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp Tín Nghĩa, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*).

**- Người làm chứng:**

1. Anh Trương Huy V, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp Tín Nghĩa, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

2. Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp Tín Nghĩa, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

3. Chị Nguyễn Quỳnh Thảo N, sinh ngày 31-7-2002; địa chỉ: Ấp Hòa Bình, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

4. Chị Võ Thị M H, sinh năm 2001; địa chỉ: Ấp 2, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

5. Anh Trần Bình T, sinh ngày 24-6-2002; địa chỉ: Ấp 2, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

6. Bà Trần Thị L, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố Cẩm Tân, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

7. Ông Tống Công M, sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố Cẩm Tân, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 29-4-2020, Nguyễn Đình T, sinh năm 1987 và Trương Huy V, sinh năm 1993; đều trú tại: Ấp Tín Nghĩa, xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, sau khi nhậu xong thì gọi điện cho Phạm Q M đến thành phố Long Khánh để nhậu tiếp. Do không tìm được quán nhậu, nên M, T, V thuê phòng số 301 của Nhà nghỉ Thái L, thuộc khu phố 5, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai để nhậu. M, T, V cùng mua bia, mời về nhậu tại phòng số 301. Lúc nhậu gần xong, M rủ V, T mua ma túy về sử dụng, nhưng T và V không nói gì rồi lên giường nằm ngủ. M vào nhà vệ sinh, sử dụng điện thoại Iphone XS Max màu đen, có số thuê bao 0347.515.642 gọi điện cho người bạn tên “Thảo Bi” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhờ mua giùm 03 viên thuốc lắc và 01 bạch ma túy khay với giá 1.000.000đ. Khi V và T đang ngủ, M gọi dậy và xin V 600.000đ, xin T 400.000đ để trả tiền mua ma túy. Lúc này, V và T đều không biết M xin tiền để làm gì.

Khoảng 23 giờ 30 phút, một thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem ma túy đến trước sảnh nhà nghỉ và điện thoại cho M để xuống nhận. M rời khỏi phòng 301 để đi xuống sảnh, lấy 02 viên thuốc lắc, 01 bạch ma túy khay, rồi trả số tiền 1.000.000đ cho người thanh niên. M mượn của nhà nghỉ 01 đĩa nhựa hình vuông màu trắng đem lên phòng. Sau đó, M gọi điện rủ bạn là Nguyễn Quỳnh Thảo N, sinh ngày 31-7-2002, trú tại: Ấp Bình Hòa, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đến phòng 301, Nhà nghỉ Thái L để chơi. N rủ thêm bạn của N là Trần Bình T, Võ Thị M H đi cùng.

Đến khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 30-4-2020, khi nhóm của N đến, M tiếp tục xin V 700.000đ để trả tiền taxi cho nhóm của N, rồi sau đó dẫn nhóm của N lên phòng số 301, nhà nghỉ Thái L. Vào khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 30-4-2020, khi M đang chuẩn bị sử dụng ma túy, thì bị Công an phường Xuân Hòa kiểm tra, phát hiện, đồng thời thu giữ tại hiện trường các vật chứng gồm: 01 (Một) đĩa nhựa hình vuông màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng; 01 (Một) bạch ny long bên trong có chứa 02 (Hai) viên nén màu vàng bị bể nát đang nằm trên tay của M; 01 thẻ ATM màu xanh, mang tên Trương Hương V; 01 (Một) tờ tiền mệnh giá 20.000đ được quấn tròn; 01 (Một) điện thoại Iphone XS Max màu đen, số Imei:

357292090163850, số sim thuê bao 0347.515.642. Công an phường Xuân Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về làm việc.

Tại Kết luận giám định số 840/KLGD-PC09 ngày 07-5-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2549gam loại: Ketamine. Mẫu 02 viên nén màu vàng và chất bột màu vàng và chất bột màu vàng (Ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,4892gam, loại: MDMA và Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 4039/C09B ngày 25-8-2020 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí M, kết luận: Hàm lượng MDMA trong mẫu gửi giám định là: 28,39%. Khối lượng MDMA trong 0,4892gam mẫu là: 0,1389gam. Hàm lượng Ketamine trong mẫu gửi giám định là: 2,69%. Khối lượng Ketamine trong 0,4892gam mẫu là: 0,0132gam.

Tại Cáo trạng số 121/CT-VKS-LK ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Phạm Q M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm (Sáu) tháng tù. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo M thừa nhận hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo tuổi đời còn trẻ nên suy nghĩ nông nổi, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thời gian bị tạm giam bị cáo đã rất ân hận về hành vi của mình. Vì vậy, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm mức hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Thanh Q khai tại phiên tòa như sau: Vào khoảng tháng 02-2020, anh Q có mua một chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen, máy đã bị hư hỏng nên phải sửa lại hết số tiền 9.900.000đ. Sau đó, do điện thoại của M bị hư hỏng nên đã mượn điện thoại của anh Q để sử dụng. Quá trình M sử dụng điện thoại của anh Q, anh Q không biết M sử dụng vào mục đích liên lạc để mua ma túy. Nay, anh Q đề nghị được trả lại tài sản là điện thoại nêu trên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30-4-2020, tại Phòng số 301, Nhà nghỉ Thái L thuộc Khu phố 5, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Phạm Q M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1389gam ma túy, loại MDMA và khối lượng 0,2681gam ma túy (0,0132gam + 0,2549gam), loại Ketamine (Ketamine là chất ma túy được liệt kê tại thứ tự số 35, Danh mục III, Ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính Phủ).

Bị cáo tàng trữ trái phép Nều chất ma túy, gồm các loại ma túy: MDMA và Ketamine. Trong đó MDMA có khối lượng thuộc trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với khối lượng ma túy 0,2681gam, loại Ketamine, dưới mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ, để tính tổng khối lượng của các chất ma túy này như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 1,3405% (0,2681gam so với 20gam).

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 2,778% (0,2681gam so với 05gam).

Tổng tỷ lệ về phần trăm về khối lượng của hai chất MDMA và Ketamine là 4,1185% (1,3405% + 2,778%), thuộc trường hợp dưới 100%. Do đó, Cáo trạng số 121/CT-VKS-LK ngày 12-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Phạm Q M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một

môi trường sống, học tập, lao động lành M, không có tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là Phạm Q Sang, được tặng thưởng Nền Huân, Huy chương cao quý trong sự nghiệp kháng chiến, bảo vệ tổ quốc như Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Huy chương kháng chiến hạng Nhì, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện phụ giúp gia đình làm rẫy, không có nghề nghiệp ổn định và không tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng:

- 01 (Một) Phong bì được niêm phong số 840/KLGD-PC09, bên trong có chứa khối lượng ma túy còn sau lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 đĩa nhựa màu trắng hình vuông không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) được quán tròn, bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng ma túy, nên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (Một) thẻ ATM bằng nhựa màu xanh của Ngân hàng Vietcombank, do Trương Huy V là chủ thẻ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh trả lại là có căn cứ.

- 01 (Một) Điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen, có số Imei: 357292090163850, có số sim thuê bao 0347.515.642 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Thanh Q cho bị cáo mượn để sử dụng, anh Q không biết bị cáo sử dụng điện thoại để liên hệ mua ma túy, nên trả lại tài sản cho anh Q theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra, M có lời khai thể hiện: M và V có bàn bạc với nhau về việc mua ma túy về sử dụng, khi xin tiền mua ma túy và đưa ma túy về phòng V đều biết, còn T thì ngủ say không biết gì. Tuy Nên, qua đối chất V và T đều không thừa nhận, lời khai của M không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác. Mặc khác, tại phiên tòa, bị cáo khai rõ V, T đều không biết bị cáo mua ma túy về sử dụng, khi xin tiền mua ma túy, V và T không biết bị cáo xin tiền để làm gì, lý do

bị cáo khai V và T có bàn bạc mua ma túy cùng bị cáo là để giảm nhẹ tội. Do đó, không có cơ sở để xem xét trách Nhiệm đồng phạm của V, T trong vụ án này.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai của Nguyễn Quỳnh Thảo N, xác định khi bị cáo rủ N thì chỉ nói đến chơi, không rủ N cùng sử dụng ma túy. Do đó, không có cơ sở để xem xét trách Nhiệm của bị cáo về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối tượng tên “Thảo Bì” và người thanh niên có hành vi vận chuyển ma túy đến tại Nhà nghỉ Thái L, cơ quan điều tra đã T hành xác M nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác M làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Q M (Tên gọi khác: Tý) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Q M 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 30-4-2020.

2. Về vật chứng:

- Tiêu hủy 01 (Một) Phong bì được niêm phong số 840/KLGD-PC09; 01 (Một) đĩa nhựa màu trắng hình vuông.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho anh Phạm Thanh Q 01 (Một) Điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max màu đen, số Imei: 357292090163850, số sim 0347.515.642.

*(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-10-2020; Số tiền 20.000đ đang được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh mở tại Kho bạc Nhà nước, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 14-10-2020).*

3. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- CQCSĐT Công an thành phố Long Khánh;
- CQ THAHS Công an thành phố Long Khánh;
- Chi cục THADS thành phố Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án v.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đăng Tổ**